

Bản án số: 03/2022/HS-ST

Ngày: 06 - 01 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phúc

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

2/ Bà Nguyễn Thị Kính

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Đức Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 166/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 256/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H; sinh năm 1996, tại DT; nơi cư trú (hộ khẩu thường trú: 466/C Ấp X, xã ĐBK, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Chí Trần D; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2021 đến nay. (có mặt)

**- Bị hại:** Anh Nguyễn Thanh S, sinh năm 1988; nơi cư trú (hộ khẩu thường trú: 11/34/2 Đường C, phường TK, thành phố Tân An, tỉnh Long An; chỗ ở: 24/54G Đường L, phường TT, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh). (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 01/6/2021, sau khi nhậu cùng bạn bè xong, Nguyễn Văn H về phòng trọ của bạn ngủ. Khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 02/6/2021, H thức dậy đi về

phòng trọ của mình, vì muốn có tiền tiêu xài nên H nảy sinh ý định cướp tài sản của tài xế xe ôm công nghệ. Thực hiện ý định, H chuẩn bị sẵn 01 con dao Thái lan (tự lấy của bạn khi ngủ nhờ) cất giấu trong người, rồi dùng điện thoại di động đặt xe ôm công nghệ Gojek Bike - tài xế là anh Nguyễn Thanh S, đang đậu xe tại khu vực đường TL, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi nhận được cuộc đặt xe của H, anh S chạy xe mô tô biển số 62B1-212.79 đến trước số 710 TL, phường BTĐ, quận Bình Tân đón H chở về khu vực Phường MS, Quận 8. Trên xe anh S có để chiếc điện thoại di động hiệu Samsung (gắn trên giá đỡ) làm phương tiện chỉ đường.

Khi chở H đến đường ADV hướng ra đường VVK cách khoảng 200m, H thấy Cảnh sát giao thông đang đứng chốt nên H rút dao ra, dùng tay phải cầm dao dí vào bụng anh S yêu cầu quay đầu xe lại rẽ vào hẻm 236 ADV, Phường MS, Quận 8. Khi xe đến trước số 236/34 ADV, Phường MS, Quận 8, H dùng tay phải vòng qua kẹp cổ, tay trái dí dao vào phía sau cổ anh S, đồng thời yêu cầu dừng xe lại và nói “*có bao nhiêu tiền móc ra?*”. Anh S làm theo và nói “*em còn một trăm mấy nghìn*” nhưng vẫn ngồi trên xe giả vờ dùng tay phải kéo dây kéo túi áo khoác Gojek xuống để lấy tiền, đồng thời tay trái giật cùi trỏ về phía sau trúng người H làm khẩu trang H văng ra. H ngã về phía sau nên không còn ôm cổ anh S, lúc này anh S liền rút chìa khóa, bỏ lại xe và chạy vào hẻm. Thấy vậy, H đi đến chiếm đoạt xe dẫn bộ, anh S bí mật theo sau đến trước số 4, đường Z khu TN, Phường MS, Quận 8. Do lo sợ dẫn bộ xe sẽ bị phát hiện nên H lấy điện thoại Samsung gắn trên xe và bỏ xe lại, sau đó bỏ đi. Thấy H bỏ đi, anh S đến lấy lại xe đồng thời đến Công an Phường 10, Quận 6 trình báo và giao nộp xe mô tô biển số 62B1-212.79, 01 bóp da màu nâu, số tiền 336.000 đồng (trong đó tiền của anh S là 120.000 đồng).

Công an Phường 10, Quận 6 đưa anh S đi chỉ điểm nơi bị chiếm đoạt tài sản. Khi anh S đi đến trước nhà số 242/27A ADV, Phường MS, Quận 8 thì phát hiện Nguyễn Văn H nên trình báo và cùng Công an Phường 10, Quận 6 bắt giữ H để làm rõ. Do hành vi H chiếm đoạt tài sản được thực hiện tại khu vực Phường 16, Quận 8 nên Công an phường 10, Quận 6 đưa anh S đến Công an Phường 16, Quận 8 trình báo theo thẩm quyền, đồng thời bàn giao người và vật chứng. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan điều tra Công an Quận 8 để điều tra, làm rõ.

Ngày 21/6/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận xe mô tô biển số 62B1-212.79 do H chiếm đoạt có giá trị là 25.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung có giá trị là 3.000.000 đồng, 01 giá đỡ điện thoại trị giá 25.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi chiếm đoạt tài sản nêu trên, lời khai của H phù hợp với lời khai bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho anh Nguyễn Thanh S các tài sản gồm: Xe mô tô biển số 62B1-212.79; 01

điện thoại hiệu Samsung, 01 giá đỡ điện thoại, số tiền 120.000 đồng. Đồng thời, anh S không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Vật chứng tạm giữ trong vụ án: 01 con dao Thái lan, 01 điện thoại OPPO, 01 ví da màu nâu, số tiền 216.000 đồng; 01 USB ghi hình ảnh H chiếm đoạt tài sản (lưu giữ theo hồ sơ).

Tại bản Cáo trạng số 180/CT-VKS ngày 20/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Cướp tài sản”, theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Cướp tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 08 năm đến 09 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu nên không giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào khoảng 00 giờ 45 phút, ngày 02/6/2021, tại trước số 236/34 ADV, Phường MS, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Văn H có hành vi dùng vũ lực bằng hình thức dùng dao khống chế anh Nguyễn Thanh S, rồi chiếm đoạt 01 xe mô tô và 01 điện thoại di động (gắn trên giá đỡ). Tổng trị giá các tài sản bị chiếm đoạt là 28.025.000 đồng.

Trong tình huống này, bị cáo sử dụng con dao là vật sắc nhọn có khả năng gây sát thương đe dọa, làm cho bị hại lâm vào tình trạng không thể chống cự, tê liệt ý chí nhằm chiếm đoạt tài sản, thuộc trường hợp “*sử dụng phương tiện nguy hiểm*” để phạm tội. Đây là tình tiết định khung hình phạt của tội “Cướp tài sản”.

[3] Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Cướp tài sản” như sau:

*“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

...

*d) Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;*

...

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.”*

[4] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Cướp tài sản” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại, thuộc trường hợp “*Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn*”; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 con dao Thái lan là công cụ, phương tiện phạm tội, xét không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại OPPO tạm giữ của bị cáo, xét bị cáo có dùng làm phương tiện liên hệ, tạo dựng tình huống tiếp cận bị hại để thực hiện hành vi phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; 01 ví tiền bằng da màu nâu và số tiền 216.000 đồng tạm giữ của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo; 01 USB chứa đựng dữ liệu hình ảnh bị cáo cướp tài sản hiện đang lưu giữ theo hồ sơ nên cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Cướp tài sản”.

- Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/6/2021.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao Thái lan dài khoảng 22 cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 12 cm; cán nhựa màu vàng dài khoảng 10 cm.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, số IMEI 1: 866056043462956, số IMEI 2: 866056043462949.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H: 01 ví tiền màu nâu và số tiền 216.000 đồng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/9/2021)

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phúc**